

Bản án số: **92** /2026/HS-ST  
Ngày: 05/03/2026

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 – HÀ NỘI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

***Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:*** Ông Trần Công Hách

***Các Hội thẩm nhân dân:*** Bà Vũ Thị Mai

Bà Nguyễn Minh Phương

**- *Thư ký phiên tòa:*** Ông Trịnh Ngọc Long – Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 2 – Hà Nội.

**- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 2 – Hà Nội tham gia phiên tòa:***  
Ông Lương Tuấn Giang – Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 03 năm 2026 tại Trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 2 – Hà Nội đã tiến hành xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 46/2026/TLST-HS ngày 30 tháng 01 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 65/2026/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 02 năm 2026 đối với:

**Bị cáo: NGUYỄN VŨ ĐỨC M**, sinh năm 2003; Giới tính: Nam; Nơi đăng ký HKTT và nơi ở hiện tại: Tổ dân phố D, phường T, tỉnh H; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 07/12; Con ông: Nguyễn Quang T, sinh năm 1965 và bà Vũ Thị N, sinh năm 1971; Vợ, con: Không; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 26/4/2022, bị cáo bị Tòa án nhân dân thị xã H, tỉnh H xử phạt 01 năm tù về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” (Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 17/6/2023; đã nộp án phí; đã xóa án tích); Danh chỉ bản số 5722 do Công an phường Đ lập ngày 05/11/2025; Bị cáo bị bắt quả tang, bị tạm giữ và tạm giam từ ngày 27/10/2025. Hiện bị cáo đang tạm giam tại Trại tạm giam số I – Công an Thành phố H. (Có mặt tại phiên tòa).

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 40 phút ngày 27/10/2025, tại khu trước số nhà A phố T, phường Đ, thành phố H. Tổ công tác Công an phường Đ đang làm nhiệm vụ phát hiện Nguyễn Vũ Đức M có biểu hiện nghi vấn nên đã tiến hành kiểm tra hành chính. Quá trình kiểm tra, phát hiện trong túi đeo chéo M đang đeo trên người có 10 túi

nilong màu trắng kích thước khoảng 3x6cm chứa thảo mộc khô nghi là ma túy, M khai nhận số thảo mộc khô trên là ma túy “Tobaco” M đem đi bán cho khách. Tổ công tác đã thu giữ tang vật và đưa M về trụ sở để làm việc.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Vũ Đức M khai: Khoảng tháng 9/2025, M mua ma túy “Tobaco” của một đối tượng sử dụng tài khoản Zalo tên “T2” với giá 900.000 đồng (Chín trăm nghìn đồng). M đặt giao ma túy về địa chỉ: tổ dân phố D, phường T, tỉnh H. M nhận và đưa tiền trực tiếp cho đối tượng giao ma túy cho mình. Mục đích M mua ma túy là để bán lại kiếm lời. Ngày 27/10/2025, tài khoản zalo tên “Táo xanh A” nhắn tin cho M hỏi mua 03 túi ma túy Tobaco với giá 360.000 đồng (Ba trăm sáu mươi nghìn đồng). M đồng ý và thống nhất giao dịch tại khu vực đường T. Sau đó, M cất 10 túi ma túy T1 vào túi đeo chéo rồi điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda Wave mang biển kiểm soát 29X1-860.93 từ nhà đi đến khu vực A T, phường Đ, Thành phố H để chờ bán cho khách thì bị tổ công tác Công an phường Đ kiểm tra, phát hiện, bắt giữ như đã nêu trên.

Khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Vũ Đức M tại tổ dân phố D, phường T, tỉnh H cơ quan Công an không phát hiện, thu giữ gì.

**Tại bản Kết luận giám định số 7576A/KL-KTHS ngày 05/11/2025 của Phòng K - Công an thành phố H, kết luận:**

- “Thảo mộc khô bên trong 10 túi nilông đều có ma túy loại MDMA-INACA và ma túy loại MDMA-4en-PINACA, tổng khối lượng 27,870 gam”.

- “Trong mẫu giám định nước tiểu của Nguyễn Vũ Đức M thu ngày 27/10/2025 không tìm thấy chất ma túy”.

Quá trình điều tra, ngoài số ma túy đã bị thu giữ nêu trên, Cơ quan điều tra thu giữ của M 01 túi đeo chéo màu đen; 01 điện thoại Iphone màu xám; 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu xanh than, biển kiểm soát 29X1-860.93.

Đối với đối tượng bán ma túy, do Nguyễn Vũ Đức M khai không biết họ tên, địa chỉ của người này nên Cơ quan điều tra không có căn cứ làm rõ để xử lý.

Đối với đối tượng mua ma túy, Nguyễn Vũ Đức M khai chỉ biết đối tượng sử dụng tài khoản zalo “Táo xanh Apple” và sử dụng số điện thoại 0925126889. Quá trình điều tra xác định chủ đăng ký thuê bao 0925126889 là anh Nguyễn Tất H (Sinh năm: 1990; Trú tại: Xóm D, thôn B, V, N, H). Tại cơ quan điều tra, H khai không đăng ký hay sử dụng số điện thoại 0925126889. Huấn không quen biết ai là Nguyễn Vũ Đức M. Hiện tài liệu thu thập được không đủ căn cứ xác định Nguyễn Tất H1 liên quan đến hành vi phạm tội của Nguyễn Vũ Đức M nên Cơ quan điều tra không xử lý là có căn cứ.

Đối với xe máy nhãn hiệu Honda Wave mang biển kiểm soát 29X1-860.93, quá trình điều tra xác định là tài sản của anh Nguyễn Văn H2 (Sinh năm: 1999; Trú tại: thôn T, xã Q, thành phố H). Tại cơ quan điều tra, anh H2 khai cho M mượn xe để về quê. Việc M mua bán trái phép chất ma túy, anh H2 không hề hay biết. Hiện tài liệu thu thập được không đủ căn cứ xác định Nguyễn Văn H2 liên quan đến hành

vi phạm tội của Nguyễn Vũ Đức M nên Cơ quan điều tra không xử lý là có căn cứ. Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại chiếc xe máy trên cho anh H2. Hiện anh H2 đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì khác.

### **Tại phiên tòa:**

Tại Cáo trạng số 172/CT-VKS ngày 23/01/2026, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 2 – Hà Nội đã truy tố bị cáo Nguyễn Vũ Đức M về Tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 2 – Hà Nội giữ nguyên quan điểm truy tố nêu trên và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 47 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Vũ Đức M từ 42 tháng tù đến 46 tháng tù.

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy số ma túy thu giữ của bị cáo và 01 túi đeo chéo màu đen đã qua sử dụng;

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu xám đã qua sử dụng (bị vỡ lưng).

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình và nhất trí với nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 2 – Hà Nội. Bị cáo nhận thức được hành vi phạm tội và ăn năn, hối cải, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an phường Đ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 2 – Hà Nội, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về tội danh: Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Vũ Đức M khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung cáo trạng đã nêu. Xét lời khai của bị cáo là thống nhất với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang và vật chứng thu được trong vụ án. Có đủ cơ sở để kết luận:

Khoảng 13 giờ 40 phút ngày 27/10/2025, tại khu trước số nhà A phố T, phường Đ, thành phố H, Nguyễn Vũ Đức M đã có hành vi cất giấu trái phép chất ma túy dạng thảo mộc khô có chứa ma túy loại MDMA-INACA và ma túy loại MDMA-

4en-PINACA khối lượng 27,870 gam, với mục đích để bán kiếm lời thì bị tổ công tác Công an phường Đ kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang.

Hành vi nêu trên của bị cáo Nguyễn Vũ Đức M đã phạm vào tội Mua bán trái phép chất ma túy. Tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 2 – Hà Nội đã truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Về tính chất nguy hiểm của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách quản lý của Nhà nước về ma túy. Ma túy là chất kích thích gây cảm giác ảo cho người sử dụng, khiến họ không kiểm soát được hành vi của mình, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an và an toàn xã hội. Hành vi của bị cáo không chỉ tiếp tay cho tệ nạn ma túy ngày càng phát triển mà còn có thể là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm nguy hiểm khác. Bị cáo là người trưởng thành, nhận biết rõ tác hại của ma túy nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy, để đấu tranh phòng chống tội phạm nói chung và tội phạm về ma túy nói riêng, cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc mới đảm bảo tác dụng cải tạo giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, xét thấy quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Vũ Đức M đã ăn năn hối cải, khai báo thành khẩn về hành vi phạm tội của mình. Nhân thân bị cáo có 01 tiền án nhưng đã được xóa án tích. Vì vậy, Hội đồng xét xử xem xét áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[4]. Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có công việc ổn định nên không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo.

[5]. Về xử lý vật chứng: Ma túy là vật Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành nên tịch thu tiêu hủy số ma túy thu giữ được của bị cáo. Tịch thu tiêu hủy 01 túi đeo chéo màu đen thu của bị cáo. Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu xám đã qua sử dụng thu giữ được của bị cáo do có liên quan đến hành vi phạm tội.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH**

Tuyên bố: Bị cáo **Nguyễn Vũ Đức M** phạm tội “**Mua bán trái phép chất ma túy**”

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 và Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025)

Căn cứ các Điều 106, khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333, Điều 336 và Điều 337 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt **Nguyễn Vũ Đức M 42 (bốn mươi hai)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 27/10/2025.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) bao niêm phong tại các mép có chữ ký của Nguyễn Vũ Đức M, Giám định viên Nguyễn Hoàng H3, cán bộ Công an phường P cùng hình dấu Công an phường.

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) túi đeo chéo màu đen đã qua sử dụng.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại kiểu dáng Iphone màu xám đã qua sử dụng (bị vỡ lưng), không kiểm tra chất lượng và nội dung bên trong.

Các vật chứng trên đã được Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an Thành phố H chuyển đến Phòng thi hành án dân sự Khu vực 2 – Hà Nội theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 185 ngày 28/01/2026.

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa tuyên án.

**Nơi nhận:**

- TAND Thành phố H;
- VKSND Thành phố H;
- VKSND Khu vực 2 – H;
- Phòng THADS Khu vực 2 – H;
- Trại giam số 1 – Công an TP. H;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**TRẦN CÔNG HÁCH**